**Phụ lục 2**

**Phiếu xác định nội hàm, phân tích tiêu chí tìm minh chứng tiêu chí**

**thuộc Mức 1,2 và 3**

**Nhóm, cá nhân:** TV 1 Nhóm 1,

Tiêu chuẩn 1: Tổ chức và quản lý nhà trường

Tiêu chí 1.5: Tổ chức nhóm trẻ và lớp mẫu giáo

Mức 1:

*a) Các nhóm trẻ, lớp mẫu giáo được phân chia theo độ tuổi; trong trường hợp số lượng trẻ trong mỗi nhóm, lớp không đủ 50% so với số trẻ tối đa quy định tại Điều lệ trường mầm non thì được tổ chức thành nhóm trẻ ghép hoặc lớp mẫu giáo ghép;*

*b) Các nhóm trẻ, lớp mẫu giáo được tổ chức học 02 buổi trên ngày;*

*c) Mỗi nhóm trẻ, lớp mẫu giáo có không quá 02 (hai) trẻ cùng một dạng khuyết tật.*

Mức 2:

*Số trẻ trong các nhóm trẻ và lớp mẫu giáo không vượt quá quy định và được phân chia theo độ tuổi.*

Mức 3:

*Nhà trường có không quá 20 (hai mươi) nhóm trẻ, lớp mẫu giáo.*

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Mức/Chỉ báo** | **Nội hàm** | **Các câu hỏi đặt ra (ứng với mỗi nội hàm)** | **Minh chứng** | | **Ghi chú** |
| **Cần thu thập** | **Nơi thu thập** |
| Mức 1 |  |  |  |  |  |
| a) | - Các nhóm trẻ, lớp mẫu giáo được phân chia theo độ tuổi; theo quy định Điều lệ trường mầm non; + Đối với nhóm trẻ: trẻ em từ 3 – 12 tháng tuổi; từ 13 – 24 tháng tuổi; từ 25 – 36 tháng tuổi + Đối với lớp mẫu giáo: trẻ em từ 3 – 4 tuổi tuổi; từ 4–5 tuổi; từ 5– 6 tuổi - Trong trường hợp số lượng trẻ em trong mỗi nhóm lớp của nhà trường không đủ 50% so với số trẻ em tối đa theo quy định trường mầm non thì được tổ chức thành nhóm trẻ ghép (không quá 20 trẻ) hoặc lớp mẫu giáo ghép (không quá 30 trẻ) | - Nhà trường có phân chia các lớp mẫu giáo theo quy định Điều lệ trường mầm non không? - Các năm qua nhà trường có tổ chức lớp mẫu giáo ghép không? Số lượng như thế nào? | - Sổ theo dõi nhóm lớp. bảng thống kê số trẻ/ lớp - Sổ theo dõi nhóm lớp. | - Phó hiệu trưởng phụ trách chuyên môn - Phó hiệu trưởng phụ trách chuyên môn |  |
| b) | Các nhóm trẻ, lớp mẫu giáo được tổ chức học 02 buổi / ngày | Nhà trường có bao nhiêu lớp mẫu giáo được học 2 buổi/ ngày? | Sổ theo dõi trẻ | Phó hiệu trưởng phụ trách bán trú |  |
| c) | Mỗi nhóm trẻ, lớp mẫu giáo có không quá 02 (hai) trẻ cùng một dạng khuyết tật. | Nhà trường có trẻ khuyết tật được hòa nhập không? Bảng thống kê trẻ khuyết tật của từng nhóm lớp?trẻ khuyết tật sắp xếp lớp như thế nào? | Hồ sơ quản lý trẻ em khuyết tật | Nhân viên y tế |  |
| Mức 2 |  |  |  |  |  |
|  | Nhà trường có số lượng trẻ em trong các nhóm trẻ và lớp mẫu giáo không vượt quá quy định Điều lệ Trường mầm non - Trẻ em được phân chia theo độ tuổi + Đối với nhóm trẻ: trẻ em từ 3 tháng tuổi đến 36 tháng tuổi được tổ chức thành các nhóm trẻ. Số trẻ tối đa trong một nhóm trẻ được quy định như sau: - Nhóm trẻ từ 3 đến 12 tháng tuổi: 15 trẻ; - Nhóm trẻ từ 13 đến 24 tháng tuổi: 20 trẻ; - Nhóm trẻ từ 25 đến 36 tháng tuổi: 25 trẻ. + Đối với lớp mẫu giáo: Trẻ em từ ba tuổi đến sáu tuổi được tổ chức thành các lớp mẫu giáo. Số trẻ tối đa trong một lớp mẫu giáo được quy định như sau: - Lớp mẫu giáo 3-4 tuổi: 25 trẻ; - Lớp mẫu giáo 4-5 tuổi: 30 trẻ; - Lớp mẫu giáo5-6 tuổi: 35 trẻ. | Số lượng trẻ em trong các nhóm trẻ, lớp mẫu giáo trong nhà trường có vượt quá quy định Điều lệ Trường mầm non không? Trẻ em được phân chia theo độ tuổi như thế nào? | - Sổ theo dõi nhóm lớp. - Bảng thống kê số trẻ/ lớp | Phó hiệu trưởng phụ trách chuyên môn |  |
| Mức 3 |  |  |  |  |  |
|  | Nhà trường có không quá 20 (hai mươi) nhóm trẻ, lớp mẫu giáo. | Nhà trường có tổng bao nhiêu lớp mẫu giáo? | Danh sách các nhóm, lớp | Phó hiệu trưởng phụ trách chuyên môn |  |